



THỰC TRẠNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC NGOÀI CÔNG LẬP TẠI VIỆT NAM

GVHD: PGS.TS Phạm Lan Hương

Thực hiện: Nhóm 06

Lớp NVSPGVK19

NỘI DUNG TRÌNH BÀY

- I. Tình hình chung về việc tổ chức, quản lý GDĐH ở Việt Nam
- II. Đánh giá công tác tổ chức, quản lý giáo dục đại học ngoài công lập tại Việt Nam
- III. Phân tích mô hình tổ chức, quản lý trường Đại học tài chính UEF
- IV. Kết luận & kiến nghị



NỘI DUNG TRÌNH BÀY

95

148



TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GDĐH TẠI VIỆT NAM

Bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh toàn cầu 2013-2014 về giáo dục đại học và đào tạo:

- Tỷ lệ thanh thiếu niên học trung học: 96/148
- Tỷ lệ thanh niên học CĐ, ĐH: 89/148
- **Chất lượng hệ thống giáo dục : 95/148**
- Chất lượng giáo dục về toán và khoa học: 85/148
- Chất lượng đào tạo về quản lý: 125/148
- Tiếp cận internet ở trường học: 41/148
- Cung cấp dịch vụ đào tạo và nghiên cứu: 125/148
- Quy mô đào tạo nhân viên tại chức: 98/148



TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GDĐH TẠI VIỆT NAM

I. Mặt tích cực

- Quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm của các cơ sở trường ĐH, CĐ đã được chú ý và đề cao.
 - Đáp ứng các quy luật giá trị và quy luật cạnh tranh của nền kinh tế thị trường.
 - Tạo sản phẩm đa dạng, chất lượng phù hợp, nhằm đáp ứng với mọi yêu cầu của thị trường lao động trong nền kinh tế thị trường.
 - Nâng cao không ngừng chất lượng, hiệu quả và hiệu suất của nhà trường.
 - Khai thác triệt để tiềm năng của các thành viên ban lãnh đạo có trí tuệ cao để phát triển nhà trường nói riêng, giáo dục ĐH nói chung.



TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GDĐH TẠI VIỆT NAM

I. Mặt tích cực

- Tổ chức, quản lý các chương trình đào tạo, dự án hợp tác quốc tế được chú trọng
- Tổ chức, quản lý hoạt động đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực
- Tổ chức, quản lý hoạt động đào tạo kết hợp với nghiên cứu và ứng dụng
- Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục
- Hệ thống văn bản chỉ đạo tương đối đồng bộ
- Sự chủ động, sáng tạo của bản thân các trường ĐH trong việc tổ chức, quản lý giáo dục.



TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GDĐH TẠI VIỆT NAM

II. Hạn chế & thách thức

- Việc triển khai quyền tự chủ và trách nhiệm XH còn nhiều bất cập.
 - Chưa có sự nhận thức đúng đắn về quyền tự chủ
 - Chưa phân định rõ phạm vi quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội giữa Bộ GD&ĐT với các cơ sở GDĐH
 - Chưa có một cơ chế và tổ chức để đảm bảo quyền tự chủ cho các cơ sở GDĐH
- Việc phân cấp quản lý các trường ĐH, CĐ còn chưa rõ ràng.
- Chưa được chủ động trong việc xây dựng đường lối phát triển & sử dụng ngân sách.
- Khả năng ngoại ngữ & ứng dụng CNTT của đội ngũ quản lý



TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GDĐH TẠI VIỆT NAM

II. Hạn chế & thách thức

- Các trường ĐH Việt Nam phần lớn bị cô lập khỏi các dòng chảy kiến thức quốc tế.

Bài viết được xuất bản trên các tạp chí khoa học năm 2007

<i>Cơ sở</i>	<i>Quốc gia</i>	<i>Số bài viết</i>
ĐH tổng hợp Quốc gia Seoul	Hàn Quốc	5.060
ĐH tổng hợp Quốc gia Singapore	Singapore	3.598
ĐH tổng hợp Bắc Kinh	Trung Quốc	3.219
ĐH tổng hợp Phúc Đan	Trung Quốc	2.343
ĐH tổng hợp Mahidol	Thái Lan	950
ĐH tổng hợp Chulalongkorn	Thái Lan	822
ĐH tổng hợp Malaya	Malaysia	504
ĐH tổng hợp Philippines	Philippines	220
ĐH Quốc gia Việt Nam (Hà Nội và HCM)	Việt Nam	52
Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam	Việt Nam	44



TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GDĐH NGOÀI CÔNG LẬP

I. Thực trạng

- Ra đời 1988, 4 giai đoạn phát triển:
 - Giai đoạn 1 (1988 – 1994): mô hình đào tạo đại học thí điểm “Trung tâm đại học Thăng Long”
 - Giai đoạn 2 (1994 – 1999): XD Quy chế tạm thời đại học dân lập, 22 trường ĐH dân lập ra đời.
 - Giai đoạn 3 (từ năm 2000 – 2005): ban hành Quy chế số 86/2000/ về trường đại học dân lập, thành lập thêm 9 trường DL.
 - Giai đoạn 4 (từ 2005 – 2011): 23 ĐH bán công chuyển sang hoạt động theo quy chế ĐH, CD tư thực 14/2005 và Quy chế 61/2009 của Chính phủ. 19 ĐH DL hoạt động theo quy chế 86/2000.



TỔ CHỨC, QUẢN LÝ GDĐH NGOÀI CÔNG LẬP

I. Thực trạng

- Năm 2011:
 - Số trường ĐH, CĐ ngoài công lập là 81/ 412
 - Đào tạo 254.370 sinh viên, chiếm 14,7% cả nước
- Ưu điểm trong công tác tổ chức, quản lý của cơ sở GD ĐH ngoài công lập:
 - HĐQT trường ĐH tư thục có khả năng chủ động trong việc xây dựng chiến lược phát triển.
 - Linh động trong việc mời các giảng viên có thâm niên, kinh nghiệm về giảng dạy.
 - Việc cơ cấu tổ chức GDĐH sẽ thích nghi nhanh với sự đổi mới KT-XH so với trường công lập

